

Số: **1565**/QĐ-CT

Hải Phòng, ngày **19** tháng **6** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính; thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của về việc kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 72/TTr-STC ngày 09/6/2017 và Công văn số 571/STP-KSTTHC ngày 26/5/2017 của Sở Tư pháp về việc kiểm soát chất lượng hồ sơ bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tài chính trên địa bàn thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố; thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính; thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn thành phố (Phụ lục 1) và bãi bỏ một số thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1374/QĐ-CT ngày 22/6/2015 do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành (Phụ lục 2).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài chính tổ chức thực hiện việc cập nhật, thống kê, công khai thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế một phần nội dung công bố về thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính tại Quyết định số 1374/QĐ-CT ngày 22/6/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính
- Cục Kiểm soát TTHC - BTP;
- TTTU; TTHĐNDTP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 4;
- Công TTĐTTP;
- CVP và các PCVP UBND TP;
- Các phòng CV;
- CV: TC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng

PHỤ LỤC 1

**Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính; thẩm quyền giải quyết của
Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

(Tổng số: 44 TTHC của 3 cấp)

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1565~~ /QĐ-CT ngày ~~19~~ /6/2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN
NHÂN DÂN THÀNH PHỐ: (17 TTHC)**

TT	TÊN THỦ TỤC
I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN (13 TTHC)	
1	Thủ tục báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản hạ tầng đường bộ
2	Trình tự xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn Nhà nước khi dự án kết thúc
3	Trình tự thực hiện sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, công ty nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước sở hữu 100% vốn quản lý, sử dụng.
4	Hỗ trợ để thực hiện dự án đầu tư tại vị trí mới cho đơn vị phải di dời.
5	Thủ tục giao tài sản nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
6	Trình tự, thủ tục bán, chuyển nhượng tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
7	Trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
8	Hỗ trợ ngừng sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp phải di dời

9	Hỗ trợ ngừng việc, nghỉ việc cho người lao động tại đơn vị phải di dời
10	Báo cáo kê khai, kiểm tra, lập phương án xử lý đất, tài sản gắn liền với đất tại vị trí cũ của đơn vị phải thực hiện di dời
11	Ứng trước vốn cho đơn vị phải di dời thuộc địa phương quản lý
12	Hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp phải di dời
13	Hỗ trợ đào tạo nghề cho doanh nghiệp phải di dời.
II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ (01 TTHC)	
1	Thủ tục lập phương án giá tiêu thụ, mức trợ giá (Lĩnh vực Giá)
III. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP (3 TTHC)	
1	Thủ tục miễn, giảm tiền thuê đất
2	Thủ tục phê duyệt phương án cổ phần hóa thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	Thủ tục Quyết định và công bố giá trị doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
TỔNG SỐ 17 TTHC / 3 LĨNH VỰC	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH (24 TTHC)

TT	TÊN THỦ TỤC
I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN (10 TTHC)	
1	Xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất hoặc tính thu tiền thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê của doanh nghiệp được phép chuyển mục đích sử dụng đất tại vị trí cũ.
2	Xác định giá bán tài sản gắn liền với đất, giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cũ của đơn vị phải thực hiện di dời
3	Thủ tục mua bán hóa đơn bán tài sản nhà nước và hóa đơn bán tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước

4	Thủ tục thanh toán số tiền hỗ trợ di dời các hộ gia đình, cá nhân đã bố trí làm nhà ở trong khuôn viên cơ sở nhà, đất khác (nếu có) của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc cùng phạm vi quản lý của các Bộ, ngành, địa phương.
5	Thủ tục quyết định số tiền được sử dụng để thực hiện dự án đầu tư và cấp phát, quyết toán số tiền thực hiện dự án đầu tư
6	Thủ tục chi trả số tiền thu được từ bán tài sản trên đất của công ty nhà nước
7	Thủ tục hành chính về chi trả các khoản chi phí liên quan (kể cả chi phí di dời các hộ gia đình, cá nhân trong khuôn viên cơ sở nhà đất thực hiện bán) từ số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất
8	Thủ tục trình tự xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất
9	Thủ tục xem xét việc sử dụng quỹ đất của cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước tại vị trí cũ do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc địa phương quản lý, để thanh toán Dự án BT đầu tư xây dựng công trình tại vị trí mới
10	Xác lập sở hữu nhà nước đối với công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung.

II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ (01 TTHC)

01	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi Sở Tài chính
----	---

III. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP (12 TTHC)

1	Thủ tục cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc địa phương
2	Thủ tục thanh toán hỗ trợ chi phí vận chuyển
3	Thủ tục tạm ứng kinh phí hỗ trợ hạng mục xây dựng cơ bản
4	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ hạng mục xây dựng cơ bản
5	Thủ tục tạm ứng kinh phí hỗ trợ áp dụng khoa học công nghệ
6	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ áp dụng khoa học công nghệ

7	Thủ tục tạm ứng kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường
8	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường
9	Thủ tục tạm ứng kinh phí đào tạo nguồn nhân lực
10	Thủ tục thanh toán kinh phí đào tạo nguồn nhân lực
11	Thủ tục đề nghị hỗ trợ tiền thuê đất, thuê mặt nước
12	Thủ tục quyết toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản
IV. LĨNH VỰC TIN HỌC THỐNG KÊ (01 TTHC)	
1	Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách
TỔNG SỐ 24 TTHC / 4 LĨNH VỰC	

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN, HUYỆN (3 TTHC)

TT	TÊN THỦ TỤC
I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN (3 TTHC)	
1	Thủ tục mua bán hóa đơn bán tài sản nhà nước và hóa đơn bán tài sản tích thu sung quỹ nhà nước
2	Thủ tục giao tài sản nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện
3	Trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện
TỔNG SỐ 3 TTHC / 1 LĨNH VỰC	

PHỤ LỤC 2

Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính; thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng

(Tổng số: 10 TTHC của 2 cấp)

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CT ngày /6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ (1 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực quản lý công sản (01 TTHC)	
1	Xác lập sở hữu nhà nước đối với công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung
TỔNG SỐ 1 TTHC/1 LĨNH VỰC	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH (9 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Tài chính ngân sách (8 TTHC)	
1	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các đơn vị dự toán (tỉnh, thành phố trực thuộc TW)
2	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các đơn vị dự toán (quận, huyện, thị xã; xã, phường)
3	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn chuẩn bị đầu tư (tỉnh, thành phố trực thuộc TW)
4	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn chuẩn bị đầu tư (quận, huyện, thị xã; xã, phường)

5	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn thực hiện đầu tư (tỉnh, thành phố trực thuộc TW)
6	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn thực hiện đầu tư (quận, huyện, thị xã; xã, phường)
7	Kê khai bổ sung thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư xây dựng cơ bản (từ giai đoạn “chuẩn bị đầu tư” sang giai đoạn “thực hiện dự án”) đã đăng ký mã số sử dụng NS (tỉnh, thành phố trực thuộc TW)
8	Kê khai bổ sung thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư xây dựng cơ bản (từ giai đoạn “chuẩn bị đầu tư” sang giai đoạn “thực hiện dự án”) đã đăng ký mã số sử dụng NS (quận, huyện, thị xã; xã, phường)
II. Lĩnh vực Quản lý giá (01 TTHC)	
1	Kê khai giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi Sở Tài chính
TỔNG SỐ 9 TTHC/2 LĨNH VỰC	